

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN DƯƠNG KINH
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 27/2024/HS-ST
Ngày 22-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN DƯƠNG KINH, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Quốc Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Tạ Thị Hương.

2. Ông Ngô Văn Thành.

- **Thư ký phiên toà:** Bà Đồng Thị Ngọc Anh – Thư ký Toà án nhân dân quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:** Ông Bùi Đình Lành - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng và điểm cầu thành phần: Nhà tạm giữ Công an quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 27/2024/TLST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 189/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. **Trần Văn H**, sinh ngày 20 tháng 11 năm 1996 tại Nghệ An; nơi thường trú: Thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nơi ở hiện tại: Tổ dân phố Đ, phường H, quận Đ, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L và bà Hồ Thị T; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 22-4-2024 đến ngày 25-4-2024 chuyển tạm giam; có mặt.

2. **Hồ Trịnh P**, sinh ngày 28 tháng 7 năm 1994 tại Nghệ An; nơi thường trú: Thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nơi ở hiện tại: phường H, quận D, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn Ph và bà Nguyễn Thị N; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22-4-2024 đến ngày 25-4-2024 chuyển tạm giam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 22-4-2024, Trần Văn H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 16K3 - 9852 đến phòng trọ của Hồ Trinh P số 02/23 đường H, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng. Tại đây H rủ P mua ma túy đá về sử dụng, P đồng ý nhưng P không có tiền. H tự nguyện bỏ tiền của mình ra mua ma túy. H điều khiển xe mô tô đến khu vực bờ đê thuộc phường Hải Thành, quận Dương Kinh mua của người đàn ông không quen biết 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa ma túy đá với giá 300.000 đồng và mượn của người đàn ông này 01 bộ công bằng thủy tinh gồm: 01 nắp chai nhựa màu xanh được đục hai lỗ đã cắm sẵn công bằng thủy tinh và ống nhựa (một lỗ cắm công bằng thủy tinh, một lỗ cắm ống nhựa) để về sử dụng ma túy. H cầm túi ma túy vừa mua và bộ công rồi điều khiển xe đi về phòng trọ của P. Khi về đến phòng trọ, H đưa cho P 01 bộ công và túi ma túy đá vừa mua. P lấy bộ công gắn vào miệng vỏ chai nhựa có sẵn tại phòng trọ. Sau đó P lấy một phần ma túy đá cho vào công bằng thủy tinh, phần còn lại để trên hộp nhựa dưới nền nhà để tiếp tục sử dụng. P dùng bật lửa khò đốt bên ngoài công bằng thủy tinh làm ma túy tan chảy để P và H cùng hút khói ma túy đi qua ống nhựa, mỗi người sử dụng được khoảng 05 lần đến khoảng 10 giờ 20 phút cùng ngày thì bị Công an quận Dương Kinh bắt quả tang, thu giữ 01 túi nylon màu trắng (kích thước 1,8 x 1,8 cm) bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng, 01 vỏ chai nhựa có nắp màu xanh được đục 02 lỗ (01 lỗ được lắp công bằng thủy tinh có bảm dính tinh thể màu trắng, 01 lỗ được cắm ống nhựa), 02 bật lửa ga, 01 xe mô tô biển kiểm soát 16K3 - 9852. Giám định nước tiểu của Trần Văn H và Hồ Trinh P đều dương tính với ma túy Methamphetamine. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Văn H tại tổ dân phố Đ, phường H, quận Đ, thành phố Hải Phòng, cơ quan chức năng không thu được đồ vật gì liên quan đến ma túy.

Kết luận giám định số 497/KL-KTHS ngày 24-4-2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng: Tinh thể màu trắng trong túi nilon gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,07 gam. Tinh thể màu trắng bảm dính trong công bằng thủy tinh gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, không đủ điều kiện cân xác định khối lượng chất ma túy bảm dính.

01 vỏ túi nylon được niêm phong trong phong bì theo dấu niêm phong số 497MT/PC09, 01 vỏ chai nhựa, 01 đoạn ống nhựa, 01 công bằng thủy tinh được niêm

phong trong phong bì theo dấu 497MT-A/PC09 và 02 bật lửa ga được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự quận Dương Kinh quản lý.

Xe mô tô biển kiểm soát 16K3 - 9852 là xe của anh Đỗ Hoàng T (sinh năm 1991, nơi cư trú: phường H, quận D, thành phố Hải Phòng - bạn cùng làm với H). Anh T cho H mượn xe nhưng không biết H sử dụng đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Dương Kinh đã trả lại xe cho anh T.

Cơ quan điều tra chưa xác định được lai lịch của người đàn ông bán ma túy cho H nên chưa có cơ sở để xử lý.

Viện Kiểm sát nhân dân quận Dương Kinh đã ra bản cáo trạng số 28/CT-VKSDK ngày 09-8-2024 truy tố Trần Văn H và Hồ Trịnh P về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng về tội danh và khung hình phạt đối với hai bị cáo. Kiểm sát viên đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và vai trò đồng phạm của hai bị cáo; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trách nhiệm hình sự của hai bị cáo và các vấn đề cần giải quyết của vụ án, cụ thể:

- Về tội danh và hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Trần Văn H và bị cáo Hồ Trịnh P đồng phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo Trần Văn H từ 33 tháng đến 36 tháng tù, xử phạt bị cáo Hồ Trịnh P từ 30 tháng đến 33 tháng tù; không phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 vỏ túi nylon được niêm phong trong phong bì theo dấu niêm phong số 497MT/PC09, 01 vỏ chai nhựa, 01 đoạn ống nhựa, 01 công thủy tinh được niêm phong trong phong bì theo dấu 497MT-A/PC09 và 02 bật lửa ga.

- Về nghĩa vụ nộp án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Trần Văn H và bị cáo Hồ Trịnh P khai nhận cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân quận Dương Kinh và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đúng với hành vi phạm tội của bị cáo. Hai bị cáo sử dụng ma túy từ năm 2023. Ngày 22-4-2024, hai bị cáo cùng thống nhất mua ma túy để sử dụng mà không có mục đích nào khác. Số tiền bị cáo H bỏ ra mua ma túy là do bị cáo đi làm mà có. Tại phòng trọ của bị cáo P, cả hai bị cáo cùng tổ chức sử dụng ma

tuý, không cho ai biết và không liên quan đến người khác. Bị cáo H mượn xe của anh Tuấn đi mua ma tuý nhưng không nói cho anh T biết. Bị cáo H đã thực hiện xong nghĩa vụ quân sự. Bị cáo P có ông ngoại là Nguyễn Xuân V và ông nội là Hồ Trinh S được tặng Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng Nhì. Hai bị cáo rất hối hận về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Hai bị cáo mong muốn Hội đồng xét xử xem xét, xử phạt các bị cáo ở mức thấp nhất để các bị cáo được cải tạo và sớm về chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tổ tụng, quyết định tổ tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Dương Kinh, Viện kiểm sát nhân dân quận Dương Kinh và người tiến hành tổ tụng thuộc các cơ quan này trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tổ tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tổ tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tổ tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội phạm mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo Trần Văn H và bị cáo Hồ Trinh P

[2.1] Hai bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và không thuộc trường hợp ở trong tình trạng không có năng lực nhận thức hoặc năng lực điều khiển hành vi theo đòi hỏi của xã hội.

[2.2] Sáng ngày 22-4-2024, bị cáo H và bị cáo P thống nhất mua ma túy đá về sử dụng. H đi mua ma túy và mượn dụng cụ sử dụng ma túy mang về phòng trọ cho P sử dụng. P lắp ráp dụng cụ sử dụng ma túy, cho ma túy vào cồng và hơ lửa cho H sử dụng trước. Xét nghiệm nước tiểu hai bị cáo đều dương tính với Methamphetamine; giám định ma túy thu giữ của hai bị cáo là Methamphetamine có khối lượng 0,07 gam.

[2.3] Bị cáo Trần Văn H và bị cáo Hồ Trinh P nhận thức được việc mua ma túy, chuẩn bị các dụng cụ, sử dụng nơi cư trú để người khác sử dụng, đưa ma túy vào cơ thể là trái pháp luật. Nhưng vì các bị cáo đã có thói quen sử dụng ma túy trước đó nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

[2.4] Hành vi của hai bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy của Nhà nước.

[2.5] Từ phân tích trên, có đủ căn cứ kết bị cáo Trần Văn H và bị cáo Hồ Trịnh P đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo phạm tội

Tội phạm về ma túy không chỉ xâm phạm trực tiếp đến chế độ chế độ kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy của Nhà nước mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, tác động tiêu cực đến hoạt động thường ngày của xã hội, gây tác hại xấu cho sức khỏe con người và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với đối tượng phạm tội. Xem xét áp dụng hình phạt đối với hai bị cáo Trần Văn H và Hồ Trịnh P cần cân nhắc các yếu tố sau:

[3.1] Về nhân thân

Hai bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự, mới sử dụng ma túy từ năm 2023.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Hai bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, hai bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải.

Bị cáo H đã thực hiện xong nghĩa vụ quân sự. Bị cáo P có ông ngoại là Nguyễn Xuân V, có ông nội là Hồ Trịnh S được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì.

Do đó, hai bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3.3] Về vai trò đồng phạm

Hai bị cáo đều là người thực hành, tính chất đồng phạm giản đơn. Cả hai đều thống nhất đi mua ma túy về cùng sử dụng. Bị cáo H là người đi mua ma túy và kiểm dụng cụ sử dụng ma túy. Bị cáo P dùng nơi ở của mình và lắp ráp dụng cụ để sử dụng ma túy. Qua đó, đánh giá vai trò của hai bị cáo trong vụ án là ngang nhau.

[3.4] Tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội là nghiêm trọng. Xem xét nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, vai trò đồng phạm của hai bị cáo, loại và mức hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng

xét xử xét mức hình phạt tù như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là phù hợp cho việc giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Bị cáo H và bị cáo P không có thu nhập và không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 255 của Bộ luật Hình sự đối với hai bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng

01 vỏ túi nylon đựng ma túy được niêm phong trong phong bì theo dấu niêm phong số 497MT/PC09, 01 vỏ chai nhựa, 01 đoạn ống nhựa, 01 công thủy tinh được niêm phong trong phong bì theo dấu 497MT-A/PC09 và 02 bật lửa ga là vật liên quan đến việc phạm tội và bị cầm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5] Về nghĩa vụ nộp án phí

Bị kết án nên bị cáo H và bị cáo P có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

[6] Về quyền kháng cáo

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 331 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án,

- Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn H và bị cáo Hồ Trinh P đồng phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Phạt bị cáo Trần Văn H 33 (ba mươi ba) tháng tù, thời điểm bắt đầu chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22 tháng 4 năm 2024.

- Phạt bị cáo Hồ Trinh P 33 (ba mươi ba) tháng tù, thời điểm bắt đầu chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22 tháng 4 năm 2024.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 497MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng, bên trong chứa 01 vỏ túi

nylon; 01 phong bì niêm phong số 497MT-A/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng, bên trong chứa 01 chai nhựa, 01 ống nhựa, 01 cồng thủy tinh; 02 bột lửa ga (theo Biên bản bàn giao vật chứng ngày 16-8-2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Dương Kinh).

Bị cáo Trần Văn H và bị cáo Hồ Trịnh P, mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng.

Hai bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND TP. Hải Phòng;
- Công an TP. Hải Phòng (PV06);
- VKSND, Công an Q. Dương Kinh;
- Chi cục THADS Q. Dương Kinh;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quốc Phương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tạ Thị Hương

Ngô Văn Thành

Nguyễn Quốc Phương

